

Championnats du Monde

Wuxi 2018-07-19 S S M

Pool 1													Time: 11:10	
Referees: SCOMPARIN Isacco (ITA); GUTTSAIT Vadym (UKR)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	ALHILFI Mohammed	IRQ		3	3	2	2	3	1	0	14	30	-16	
2	SAMANDI Hichem	TUN	V5		2	V5	0	V5	4	0.5	21	25	-4	
3	FONG Zheng Jie	SGP	V5	V5		3	3	V5	2	0.5	23	22	+1	
4	SAMER Mohab	EGY	V5	4	V5		4	4	V5	0.5	27	22	+5	
5	ABEDINI Mojtaba	IRI	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	13	+17	
6	SRINUALNAD Voragun	THA	V5	3	2	V5	4		4	0.33	23	27	-4	
7	BURNEV Lyuboslav	BUL	V5	V5	V5	2	0	V5		0.67	22	21	+1	

Pool 2													Time: 11:10	
Referee: DOUVIS Andreas (GRE)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	SZABO Matyas	GER		V5	3	V5	V5	4	V5	0.67	27	14	+13	
2	DOUGLAS Alexandre	AUS	1		2	2	2	V5	1	0.17	13	29	-16	
3	YAN Yinghui	CHN	V5	V5		V5	V5	2	V5	0.83	27	15	+12	
4	CHEN Po Hsu	TPE	1	V5	1		0	3	4	0.17	14	27	-13	
5	SHIMAMURA Tomohiro	JPN	1	V5	2	V5		V5	V5	0.67	23	16	+7	
6	KITSIRIBOON Soravit	THA	V5	4	V5	V5	1		1	0.5	21	24	-3	
7	DE VISSCHER Jules-Emile	BEL	1	V5	2	V5	3	V5		0.5	21	21	0	

Pool 3

Time: 11:10

Referee: QIAO Min (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	PANG Chien-Chiu	TPE		1	3	0	4	1	V5	0.17	14	28	-14
2	ROMERO Eliecer	VEN	V5		4	1	V5	V5	V5	0.67	25	15	+10
3	GRZEGOREK Mikolaj	POL	V5	V5		1	V5	2	V5	0.67	23	21	+2
4	WAGNER Benedikt	GER	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	11	+19
5	GELINAS Marc	CAN	V5	0	3	4		4	V5	0.33	21	27	-6
6	DECSI Tamas	HUN	V5	3	V5	1	V5		V5	0.67	24	21	+3
7	ELARABY Mazen	EGY	3	1	1	4	3	4		0	16	30	-14

Pool 4

Time: 11:10

Referees: SASADA Ken-Ichi (JPN); SHAMIS Vladislav (RUS)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	LAMBERT Maxence	FRA		V5	V5	3	V5	V5	0.8	23	14	+9
2	AL-MOHAMMEDAWI Hamzah Habeed M.	IRQ	4		4	1	2	2	0	13	25	-12
3	HAEKERD Ruangrit	THA	1	V5		4	3	3	0.2	16	24	-8
4	BAZADZE Sandro	GEO	V5	V5	V5		V5	V5	1	25	13	+12
5	DE RIDDER Arne	BEL	3	V5	V5	3		3	0.4	19	20	-1
6	LUCCHETTI Stefano Ivan	ARG	1	V5	V5	2	V5		0.6	18	18	0

Pool 5

Time: 11:10

Referee: MILENCHEV Vasil (BUL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FERJANI Fares	TUN		V5	V5	V5	V5	0	V5	0.83	25	12	+13
2	LEE Chak Fung Terence	HKG	2		3	V5	V5	2	3	0.33	20	21	-1
3	TEODOSIU Iulian	ROU	1	V5		V5	V5	V5	V5	0.83	26	17	+9
4	SUAREZ URRUTIA Sebastian	COL	1	0	1		0	0	0	0	2	30	-28
5	BAHAMONDE Manuel	CHI	1	1	2	V5		3	2	0.17	14	25	-11
6	LOKHANOV Konstantin	RUS	V5	V5	4	V5	V5		V5	0.83	29	14	+15
7	OCINSKI Jakub	POL	2	V5	2	V5	V5	4		0.5	23	20	+3

Pool 6

Time: 11:10

Referee: NGUYEN Le Ba Quang (VIE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	YILDIRIM Enver	TUR		1	3	3	V5	V5	0.4	17	17	0
2	KIM Junho	KOR	V5		2	V5	V5	V5	0.8	22	10	+12
3	BADEA Alin	ROU	V5	V5		4	V5	V5	0.8	24	12	+12
4	ARFA Fares	CAN	V5	2	V5		V5	V5	0.8	22	13	+9
5	KASSIM Huzaimi	BRU	0	0	1	0		0	0	1	25	-24
6	WU Cheng-Hsueh	TPE	2	2	1	1	V5		0.2	11	20	-9

Pool 7

Time: 11:10

Referee: TOURE Papa Khassoum (SEN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	WANG Shi	CHN		1	V5	V5	V5	V5	0.8	21	12	+9
2	DANILENKO Dmitriy	RUS	V5		V5	V5	V5	V5	1	25	6	+19
3	BAZADZE Beka	GEO	2	3		V5	V5	V5	0.6	20	18	+2
4	AGHAKISHIYEV Javanshir	AZE	2	0	2		3	2	0	9	25	-16
5	CHANG Chi Hin Cyrus	HKG	1	1	3	V5		V5	0.4	15	22	-7
6	TSAP Yuriy	UKR	2	1	3	V5	4		0.2	15	22	-7

Pool 8

Time: 11:10

Referees: YANG Zhen (CHN); DYAOKOKIN Yevgeniy (KAZ)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	DEARY William	GBR		V5	V5	V5	3	3	0.6	21	17	+4
2	LOH Lucius Kai Wei	SGP	2		0	1	2	1	0	6	25	-19
3	STATSENKO Oleksiy	UKR	2	V5		V5	V5	2	0.6	19	16	+3
4	RETCIA Vaja	GEO	3	V5	2		2	2	0.2	14	21	-7
5	VORONOV Kostiantyn	ISR	V5	V5	4	V5		4	0.6	23	17	+6
6	LOSS Geoffrey	USA	V5	V5	V5	V5	V5		1	25	12	+13

Pool 9

Time: 11:10

Referee: MARTILOTTI Luigi (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SEITZ Tom	FRA		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	13	+17
2	LAM Hin Chung	HKG	2		3	V5	3	V5	V5	0.5	23	19	+4
3	DRAGOMIR George	ROU	3	V5		V5	V5	V5	V5	0.83	28	14	+14
4	TOKUNAN Kenta	JPN	3	3	3		V5	V5	2	0.33	21	21	0
5	MURTADHA Al-Musawi	IRQ	1	V5	0	0		V5	1	0.33	12	26	-14
6	KIRIMLIDIS Michalis	IRL	1	0	1	1	3		1	0	7	30	-23
7	WEBB Jonathan	GBR	3	1	2	V5	V5	V5		0.5	21	19	+2

Pool 10

Time: 11:10

Referee: VALIYEV Fikrat (AZE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	DICK Jadryn	IRL		2	1	1	2	2	0	8	25	-17
2	AMR Ahmed	EGY	V5		3	4	3	2	0.2	17	22	-5
3	MONTANO Aldo	ITA	V5	V5		V5	V5	V5	1	25	12	+13
4	PANGMOON Kanisorn	THA	V5	V5	2		1	0	0.4	13	20	-7
5	DI TELLA Pascual Maria	ARG	V5	V5	3	V5		V5	0.8	23	15	+8
6	LOW Ho Tin	HKG	V5	V5	3	V5	4		0.6	22	14	+8

Pool 11

Time: 11:10

Referee: EL BAKRY Medhat (EGY)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MARDALEISHVILI Mikheil	GEO		3	1	V5	3	2	V5	0.33	19	23	-4
2	XU Yingming	CHN	V5		V5	V5	V5	V5	V5	1	30	12	+18
3	GEMESI Csanad	HUN	V5	0		V5	V5	1	V5	0.67	21	12	+9
4	CONTRERAS Victor	CHI	3	3	0		V5	1	V5	0.33	17	26	-9
5	LEONHARD Zak	AUS	V5	1	0	3		4	V5	0.33	18	24	-6
6	BAHER ARASBARAN Farzad	IRI	V5	4	V5	V5	V5		V5	0.83	29	15	+14
7	MOSQUERA BELTRAN Camilo Alfonso	COL	0	1	1	3	1	2		0	8	30	-22

Pool 12

Time: 11:10

Referees: REN Manhe (CHN); CHICHON Vanesa (ESP)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	GORDON Shaul	CAN		V5	V5	3	V5	V5	V5	0.83	28	14	+14
2	KIRPICHOU Kiryl	BLR	3		V5	V5	V5	V5	V5	0.83	28	10	+18
3	CHOU Tsung Yu	TPE	1	1		0	V5	V5	4	0.33	16	25	-9
4	YOSHIDA Kento	JPN	V5	0	V5		V5	V5	V5	0.83	25	15	+10
5	PUNDYK Dmytro	UKR	2	2	4	4		V5	V5	0.33	22	22	0
6	JAHID CHOWDHURY Md Abu	BAN	0	1	1	2	0		0	0	4	30	-26
7	CAMPBELL William	AUS	3	1	V5	1	2	V5		0.33	17	24	-7

Pool 13

Time: 11:10

Referee: KOSA Miklos (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	HUEBERS Richard	GER		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	8	+22
2	AMER Mohamed	EGY	2		4	4	2	V5	V5	0.33	22	24	-2
3	LU Yang	CHN	2	V5		V5	V5	V5	V5	0.83	27	14	+13
4	ALVAREZ Ricardo	CHI	2	V5	2		V5	4	V5	0.5	23	22	+1
5	LEU Clive Yi Yang	SGP	0	V5	2	1		V5	V5	0.5	18	23	-5
6	ZEYTOUNLIAN William	BRA	1	3	1	V5	3		4	0.17	17	29	-12
7	FANG VALBUENA Mario Daniel	COL	1	1	0	2	3	V5		0.17	12	29	-17

Pool 14

Time: 11:10

Referee: FLOREA Marius (ROU)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WELLER Teddy	ISV		V5	1	2	2	V5	V5	0.5	20	19	+1
2	AL-BAZOOONI Haitham	IRQ	0		V5	1	V5	V5	2	0.5	18	27	-9
3	KARIM Nurzhan	KAZ	V5	4		4	3	V5	4	0.33	25	25	0
4	HONEYBONE James	GBR	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	10	+20
5	MACKIEWICZ Andrew	USA	V5	4	V5	1		V5	V5	0.67	25	18	+7
6	LORA GRUNWALDT Martin Exequiel	ARG	4	4	4	1	1		0	0	14	30	-16
7	CONCEPCION Christian Jhester	PHI	0	V5	V5	1	2	V5		0.5	18	21	-3

Pool 15

Time: 11:10

Referee: PEYKARARA Reza (IRI)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	BRANDO Eric	PHI		2	4	0	2	V5	0.2	13	23	-10
2	YAGODKA Andriy	UKR	V5		V5	V5	2	V5	0.8	22	13	+9
3	MILLER Curtis	GBR	V5	3		2	1	2	0.2	13	24	-11
4	STREETS Kaito	JPN	V5	1	V5		2	V5	0.6	18	12	+6
5	DOLNICEANU Tiberiu	ROU	V5	V5	V5	V5		V5	1	25	10	+15
6	ALHAMMADI Ali Albaqer	UAE	3	2	V5	0	3		0.2	13	22	-9

Generated: 2026-07-01